

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15 tháng 02 năm 2022

“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Chi
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Duy Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 270/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc *“Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- N đơn: Bà Nguyễn Anh Đ - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 472 Tôn Đức Thắng, tổ 27 phường Hòa Khánh N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. *(Có mặt)*.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức Hoàng Ng - Sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 472 Tôn Đức Thắng, tổ 27 phường Hòa Khánh N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt lần thứ hai)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 29.6.2021, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa N đơn bà Nguyễn Anh Đ trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Anh Đ và ông Nguyễn Đức Hoàng Ng kết hôn năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh N , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà về chung sống tại nhà bố mẹ bà Đ tại tổ 27, phường Hòa Khánh N , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với nhau, bà Đ và ông N thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, N nhân là do vợ chồng hay cãi vã, ông N không có trách nhiệm với gia đình, thỉnh thoảng có uống rượu rồi đánh đập vợ con. Ông bà đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay bà Đ nhận thấy không còn tình cảm với ông Nguyễn, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn.

- *Về quan hệ con chung:* Bà xác nhận, bà và ông N có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Kim U - Sinh ngày 01/12/2007 và Nguyễn Hoàng Kim T – Sinh ngày 06/12/2012. Ly hôn, bà Đ có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Hiện nay, các con chung đang sống cùng với bà Đ tại tổ 27, phường Hòa Khánh N , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Về tài sản chung:* Bà Đ xác nhận bà và ông N không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Bà Đ xác nhận bà và ông N không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

*** *Bị đơn ông Nguyễn Đức Hoàng Ng:*** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông N vắng mặt cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đ nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Nguyễn.

*** *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:***

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay N đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của N đơn và không tham gia quá trình tố tụng là không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà Nguyễn Anh Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Đ . Đề nghị HĐXX xử cho bà Đ ly hôn với ông N và giao 02 con là Nguyễn Hoàng Kim U - Sinh ngày 01/12/2007 và Nguyễn Hoàng Kim T – Sinh ngày 06/12/2012 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà Đ không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn ông Nguyễn Đức Hoàng Ng có cư trú tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Nguyễn Đức Hoàng Ng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đức Hoàng Ng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Tại phiên tòa bà Nguyễn Anh Đ giữ N đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà Đ được ly hôn ông Nguyễn Đức Hoàng Nguyễn.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Anh Đ và ông Nguyễn Đức Hoàng Ng xây dựng gia đình vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh N , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện,

có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Việc kết hôn giữa bà Đ và ông N là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông N là hoàn toàn hợp pháp

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Đ xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, N nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, ông N hay uống rượu say rồi về nhà đánh đập vợ con khiến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hiện nay, bà Đ và ông N đã sống ly thân. Tại phiên tòa, bà Đ xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông N nên mong muốn được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Nguyễn Đức Hoàng Ng đều vắng mặt và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Đ. Điều này thể hiện ông N không có thiện chí muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng bà Đ và ông N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Anh Đ đối với ông Nguyễn Đức Hoàng Nguyên.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Bà Nguyễn Anh Đ đối với ông Nguyễn Đức Hoàng Ng có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Kim Uyên - Sinh ngày 01/12/2007 và Nguyễn Hoàng Kim Tuyền – Sinh ngày 06/12/2012. Quá trình giải quyết vụ án, bà Đ xác nhận các con chung đang sống ổn định với bà nên bà có nguyện vọng nuôi dưỡng 02 con đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu giao con chung của bà Thúy thì thấy: Bà Đ có nguyện vọng nuôi 02 con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông N vắng mặt và không có ý kiến gì về việc bà Đ có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con. Ngoài ra, hiện nay các con chung của ông N và bà Đ đang được bà Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, trong đó có cháu Tuyền bị khuyết tật bẩm sinh từ nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ và cháu Uyên cũng có nguyện vọng được ở cùng mẹ nên giao 02 con cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà Đ không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con và ông N không có ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Anh Đ xác định, bà và ông N không có. Quá trình giải quyết vụ án ông N vắng mặt và không có ý kiến gì đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không đề cập. Nếu sau này, bà Đ và ông N có tranh chấp về phần tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[3] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà Nguyễn Anh Đ phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung” của bà Nguyễn Anh Đ đối với ông Nguyễn Đức Hoàng Nguyên.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Anh Đ – Sinh năm 1980 được ly hôn ông Nguyễn Đức Hoàng Ng – Sinh năm 1975.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 72/2006 ngày 28.9.2006 của UBND phường Hòa Khánh N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật).

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Kim U - Sinh ngày 01/12/2007 và Nguyễn Hoàng Kim T– Sinh ngày 06/12/2012 cho bà Nguyễn Anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Đức Hoàng Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Anh Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000012 ngày 12.10.2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: N đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Hòa Khánh N ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thủy

